

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 368

Phẩm 64: HỌC KHẮP CÁC NỀ TU TẬP (3)

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán sắc hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xứ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xứ hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc xứ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc xứ hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán sắc giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc giới hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc ngã hoặc

vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán sắc giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán nhãn thức giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn thức giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn thức giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn thức giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán nhãn xúc hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xúc hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xúc hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xúc hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xúc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xúc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể

hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán nhãn xúc hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán địa giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán địa giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán địa giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán địa giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán địa giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được

nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán vô minh hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán vô minh hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán vô minh hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán vô minh hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán vô minh hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán pháp

không bên trong hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp không bên trong hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp không bên trong hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp không bên trong hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp không bên trong hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp không bên trong hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán chân như hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán chân như hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán chân như hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán chân như hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán chân như hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán chân như hoặc là đối tượng được nhận thức

khấp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khấp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc là đối tượng được nhận thức khấp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khấp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán bốn Niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Niệm trụ hoặc tịch tĩn hoặc chẳng tịch tĩn chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc tịch tĩn hoặc chẳng tịch tĩn chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Niệm trụ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Niệm trụ hoặc là đối tượng được nhận thức khấp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khấp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc là đối tượng được nhận thức khấp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khấp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán Thánh đế khổ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Thánh đế khổ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Thánh đế khổ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Thánh đế khổ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Thánh đế khổ hoặc tịch tĩn hoặc chẳng tịch tĩn chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịch tĩn hoặc chẳng tịch tĩn chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Thánh đế khổ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán Thánh đế khổ hoặc là đối tượng được nhận thức khấp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khấp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc là đối tượng được nhận thức khấp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khấp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán bốn

Tĩnh lự hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Tĩnh lự hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Tĩnh lự hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Tĩnh lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Tĩnh lự hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Tĩnh lự hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bốn Tĩnh lự hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán tám Giải thoát hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán tám Giải thoát hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán tám Giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán tám Giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán tám Giải thoát hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán tám Giải thoát hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán tám Giải thoát hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn Tam-ma-địa hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc

vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn Đà-la-ni hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn Tam-ma-địa hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn Đà-la-ni hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn Tam-ma-địa hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn Đà-la-ni hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán pháp môn giải thoát Không hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn giải thoát Không hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn giải thoát Không hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn giải thoát Không hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn giải thoát Không hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn giải thoát Không hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán pháp môn giải thoát Không hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán bậc Cực hỷ hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bậc Cực hỷ hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bậc Cực hỷ hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bậc Cực hỷ hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên

hý luận, nên quán bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bậc Cực hỷ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bậc Cực hỷ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán bậc Cực hỷ hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán năm loại mắt hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán sáu phép thần thông hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán năm loại mắt hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán sáu phép thần thông hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán năm loại mắt hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán sáu phép thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán năm loại mắt hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán sáu phép thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán năm loại mắt hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán sáu phép thần thông hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán năm loại mắt hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán sáu phép thần thông hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán năm loại mắt hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán sáu phép thần thông hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên quán mười lực của Phật hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán mười lực của Phật hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán mười lực của Phật hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán mười lực của Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán mười lực của Phật hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tịch tĩnh chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán mười lực của Phật hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận; nên quán mười lực của Phật hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận, nên quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc là đối tượng được nhận thức khắp hoặc chẳng phải là đối tượng được nhận thức khắp chẳng thể hý luận, do đó chẳng nên hý luận.

